

NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (TCB)

Mã CK	TCB
Sàn	HSX
Ngành	Ngân hàng
SLCP lưu hành (CP)	3.574.906.230
Giá (23/02/2021)	39.800
Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	28.260,92
Hệ số P/E	11,24
Hệ số P/B	1,86

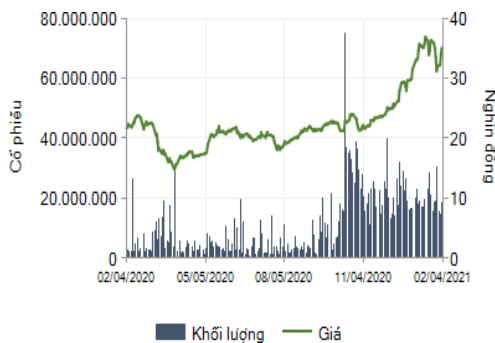
ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

Kết quả kinh doanh năm 2020 tăng trưởng ấn tượng trong ngành: Thu nhập lãi thuần (NII) năm 2020 đạt 18,8 nghìn tỷ đồng, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm ngoái và lợi nhuận trước thuế đạt 15,8 nghìn tỷ, tăng 23,1% so với năm 2019. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI) đạt 4.200 tỷ đồng, tăng trưởng 28,8% so với năm 2019.

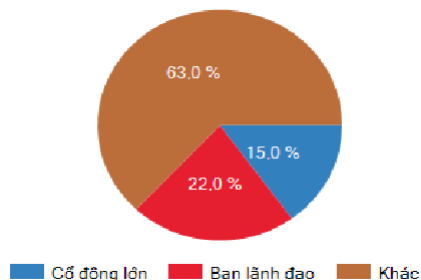
Tăng trưởng tín dụng cao top đầu nhóm ngân hàng bất chấp dịch Covid 19 trong 6 tháng đầu năm 2020: Tổng dư nợ tín dụng của khách hàng đạt là 318,0 nghìn tỷ đồng, tăng 23,3% so với cuối năm 2019. Phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ có sự tăng trưởng mạnh mẽ với dư nợ tín dụng cuối quý 4/2020 tăng 24,3% so với quý 3/2020, cao hơn mức tăng 13,9% dư nợ tín dụng của doanh nghiệp lớn và 8,9% dư nợ tín dụng cho khách hàng cá nhân.

Lợi thế lớn từ CASA: Tiền gửi không kỳ hạn (CASA) tiếp tục tăng mạnh, đạt 128 nghìn tỷ, tăng 60,6% so với thời điểm cuối năm 2019. Theo đó, tỷ lệ CASA cuối năm 2020 của Techcombank đạt 46,1%, cao hơn mức 34,5% cuối năm 2019, nhờ CASA tăng 65% ở phân khúc khách hàng cá nhân và tăng 54% ở phân khúc khách hàng doanh nghiệp.

Chất lượng tài sản tốt và chi phí dự phòng được trích trước tạo nền tảng cho năm tới: TCB và một số ngân hàng như VCB, MBB... là một trong số ít các ngân hàng tăng mạnh chi phí dự phòng trong năm 2020. Cụ thể, chi phí dự phòng năm 2020 của ngân hàng tăng mạnh, từ mức 917 tỷ đồng năm 2019 lên 2.600 tỷ đồng năm 2020.



Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	37.550
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	14.000
Room ngoại (%)	22,49



TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) được thành lập vào năm 1993. Ngân hàng hoạt động trong lĩnh vực huy động và kinh doanh vốn, và cung cấp các dịch vụ tài chính liên quan. Techcombank trở thành công ty đại chúng từ năm 2007. Trong năm 2019, Techcombank tạo ra 12.838 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) đạt tương ứng 2,9% và 17,8%. Tỷ lệ nợ xấu được duy trì ở mức 1,3% trong khi tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Base II đạt 15,5%. Techcombank được niêm yết.

VỊ THẾ DOANH NGHIỆP

- Tính đến ngày 31/12/2020, tổng tài sản của Techcombank cán mốc 439.603 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu đạt 74.614 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu được duy trì ở mức thấp nhất từ trước tới nay 0,47% trong khi tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Base II đạt 16,7%.
- Trong năm 2020, Techcombank tạo ra 18.800 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) và hiệu suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) đạt tương ứng 3,06% và 18,41%.
- Tính đến ngày 31/12/2020, Techcombank có 01 hội sở chính, 02 văn phòng đại diện và 309 điểm giao dịch trên cả nước và 3 công ty con.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Kết quả kinh doanh năm 2020 của TCBA tiếp tục cho thấy sự tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ và so với mặt bằng chung nhóm ngân hàng bất chấp dịch Covid 19 tác động tiêu cực tới hầu hết tới các lĩnh vực kinh tế. Cụ thể:

Thu nhập lãi thuần đạt 18,8 nghìn tỷ đồng, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm ngoái do tăng trưởng tín dụng năm 2020 của TCB đạt hơn 23% - đây là mức cao so với mặt bằng chung nhóm ngân hàng; Thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI) đạt 4.200 tỷ đồng, tăng trưởng 28,8% so với năm 2019. Trong đó, thu nhập từ hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu tiếp tục đóng góp nhiều nhất vào NFI, đạt 1.000 tỷ đồng, tăng 7,0% so với cùng kỳ năm ngoái, với khối lượng phát hành trái phiếu là 66.800 tỷ đồng.

Chi phí dự phòng tăng khá mạnh cùng với xu hướng chung thị trường: Chi phí dự phòng năm 2020 của ngân hàng tăng mạnh, từ mức 917 tỷ đồng năm 2019 lên 2.600 tỷ đồng năm 2020. Ngoài ra, chi phí hoạt động của năm 2020 là 8.600 tỷ đồng, tăng 18,0% so với 2019. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) giảm xuống 31,9%, từ mức 34,7% cùng kỳ năm ngoái – Tiếp tục cho thấy sự hiệu quả trong việc quản trị chi phí của TCB.

Hiệu quả hoạt động tiếp tục duy trì tích cực: NIM tăng mạnh trong quý 4/2020, đạt 5,47%, tương đương với quý 3, NIM cả năm đạt 5,01%, tăng 56 bps so với cùng kỳ và là năm thứ 4 liên

tiếp duy trì tăng trưởng NIM. Lợi suất sinh lợi trên tài sản và vốn chủ sở hữu của TCB (ROA và ROE) được cải thiện đáng kể trong năm 2020 đạt lần lượt 3,06% và 18,41% so với 2,9% và 17,96% năm 2019. NIM năm 2020 ở mức cao nhất trong 3 năm gần đây nhờ chi phí vốn giảm mạnh - lãi suất huy động giảm và CASA tăng mạnh.

CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN 2020

Chất lượng tài sản tiếp tục được củng cố: tỷ lệ nợ xấu của TCB tiếp tục giảm và đạt 0,47% cho cả năm 2020 giảm 86 bps so với cùng kì. Đây là mức thấp nhất trong lịch sử TCB và thấp nhất hệ thống. Ngoài ra, tỷ lệ trích lập dự phòng trên nợ xấu tăng lên 171%, đây cũng là mức cao nhất trong lịch sử của TCB và cao thứ 2 trong hệ thống (chỉ sau VCB). Tỷ lệ nợ xấu thấp và LLRC cao tạo ra nền tảng vững vàng cho TCB trong những năm tới.

Tăng trưởng tín dụng tiếp tục duy trì ấn tượng: Tại ngày 31/12/2020, tổng tài sản Techcombank đạt 439,6 nghìn tỷ đồng, tăng 14,6% so với thời cuối năm 2019. Tổng dư nợ tín dụng của khách hàng đạt là 318 nghìn tỷ đồng, tăng 23,3% so với cuối năm 2019, sau VIB hơn 31% và cao hơn rất nhiều so với mức trung bình ngành (9,4%). Phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ có sự tăng trưởng mạnh mẽ với dư nợ tín dụng cuối quý 4/2020 tăng 24,3% so với quý 3/2020, cao hơn mức tăng 13,9% dư nợ tín dụng của doanh nghiệp lớn và 8,9% dư nợ tín dụng cho khách hàng cá nhân.

Một số chỉ tiêu tài chính	2016	2017	2018	2019	2020
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,58%	1,61%	1,75%	1,33%	0,47%
Trích lập dự phòng/Nợ xấu	-66,57%	-72,93%	-85,08%	-94,76%	-170,96%
ROE %	17,47%	27,71%	21,53%	17,96%	18,41%
ROA %	1,47%	2,55%	2,87%	2,90%	3,06%
Biên lãi suất ròng (NIM)	4,21%	3,89%	4,22%	4,45%	5,01%
Tỷ lệ Chi phí/Thu nhập (CIR)	-35,75%	-29,24%	-31,84%	-34,71%	-31,92%

Tiền gửi không kỳ hạn (CASA) tiếp tục tăng mạnh: đạt 128 nghìn tỷ, tăng 60,6% so với thời điểm cuối năm 2019. Theo đó, tỷ lệ CASA cuối năm 2020 của Techcombank đạt 46,1%, cao hơn mức 34,5% cuối năm 2019, nhờ CASA tăng 65% ở phân khúc khách hàng cá nhân và tăng 54% ở phân khúc khách hàng doanh nghiệp. Tỷ lệ CASA càng cao sẽ tạo tiền đề giúp ngân hàng cải thiện biên thu nhập lãi thuần (NIM), có thêm điều kiện cạnh tranh về lãi suất cho vay trên thị trường. CASA càng cao càng phản ánh nền tảng phát triển các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng, vì nhiều sản phẩm, dịch vụ giá trị gia tăng khác gắn với tài khoản tiền gửi thanh toán của khách hàng.

Định giá: Hiện tại TCB đang giao dịch quanh mức 39.800 (giá đóng cửa ngày 23/02/2021) tương đương P/B ở mức 1,88 cao hơn so với mức 1,65 vào thời điểm cuối năm 2020 và thấp hơn so với mức trung bình ngành 2,72. Do đó, dự phóng giá cổ phiếu TCB năm 2021 tương đương 57.530 đồng/cp.

Mã CK	Biên lãi suất ròng (NIM) Năm: 2020 Đơn vị: %	Tỷ lệ nợ xấu (NPL) Năm: 2020 Đơn vị: %	P/E cơ bản Năm: 2020 Đơn vị: Lần	P/B Năm: 2020 Đơn vị: Lần	Vốn hóa TT Đơn vị : Tỷ đồng
VCB	2,92%	0,62%	20,23	3,78	373.113
VPB	8,72%	3,41%	9,95	1,96	100.604
CTG	2,86%	0,94%	10,07	1,62	137.952
MBB	4,75%	1,09%	9,04	1,56	76.686
BID	2,45%	1,76%	24,65	2,30	176.968
Trung bình trọng số				2,72	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được ABS đưa ra dựa trên những nguồn tin mà ABS coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, ABS không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và ABS sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này. Bản báo cáo này là tài sản của ABS. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn không được sự đồng ý của ABS đều là trái pháp luật. Bất kỳ nội dung nào của bản báo cáo này đều không được phép sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn nếu không được sự đồng ý của ABS.